

Họ, tên thí sinh:.....

Mã đề: 1007

Số báo danh:.....

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hoạt động kinh tế nào dưới đây giữ vai trò là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng, hình thức sản phẩm?

- A. Hoạt động tiêu dùng.
- B. Hoạt động sản xuất.
- C. Hoạt động trao đổi.
- D. Hoạt động phân phối.

Câu 2. Việc làm nào dưới đây thể hiện công dân thực hiện tốt nghĩa vụ tham gia quản lý nhà nước và xã hội?

- A. Tôn trọng quyền lợi của người khác.
- B. Giám sát việc thực hiện bầu cử.
- C. Chủ động tiếp cận thông tin.
- D. Khiếu nại tới cơ quan chức năng.

Câu 3. Khi lập kế hoạch quản lý thu chi trong gia đình, việc thống nhất các khoản chi thiết yếu và không thiết yếu cần đảm bảo nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Dành toàn bộ cho khoản không thiết yếu.
- B. Ưu tiên cho khoản chi tiêu thiết yếu.
- C. Dành toàn bộ cho khoản thiết yếu.
- D. Ưu tiên cho khoản không thiết yếu.

Câu 4. Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền tự do ngôn luận khi

- A. tự công khai đời sống của bản thân.
- B. phát biểu ý kiến trong hội nghị.
- C. bảo trợ người già neo đơn.
- D. đang tìm hiểu hoạt động tín ngưỡng.

Câu 5. Công trình xây dựng K không tuân thủ các quy định về an toàn lao động nên đã xảy ra sự cố sập giàn giáo làm ba công nhân tử vong. Cơ quan Cảnh sát điều tra phường X, nơi xảy ra vụ tai nạn trên đã khởi tố hình sự đối với chủ đầu tư công trình K. Việc làm của Cơ quan Cảnh sát điều tra phường X đã thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính đặc thù về mặt nội dung.
- B. Tính nghiêm khắc của pháp luật.
- C. Tính giáo dục phổ biến pháp luật.
- D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 6. Bất kì người nào đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều được tìm việc làm phù hợp với khả năng của mình là thể hiện công dân bình đẳng trong

- A. chế độ lao động.
- B. thực hiện quyền lao động.
- C. tự do lao động.
- D. giao kết hợp đồng lao động.

Câu 7. Trong các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh dưới đây, yếu tố nào **không** thuộc về cơ hội bên ngoài của các chủ thể sản xuất kinh doanh?

- A. Khả năng huy động các nguồn lực.
- B. Chính sách vĩ mô của nhà nước.
- C. Nhu cầu của thị trường.
- D. Sự cạnh tranh giữa các chủ thể.

Câu 8. Cạnh tranh tạo điều kiện cho người tiêu dùng được tiếp cận hàng hoá dịch vụ chất lượng tốt, phong phú về mẫu mã, chủng loại hàng hóa, dịch vụ là biểu hiện của nội dung nào sau đây trong cạnh tranh?

- A. Vai trò của cạnh tranh.
- B. Mục đích của cạnh tranh.
- C. Cạnh tranh không lành mạnh.
- D. Nguyên nhân của cạnh tranh.

Câu 9. Trong nền kinh tế hàng hóa, mô hình sản xuất kinh doanh do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động là

- A. doanh nghiệp nhà nước.
- B. doanh nghiệp tư nhân.

C. công ty hợp danh.

D. công ty cổ phần.

Câu 10. Trong nền kinh tế thị trường, hành vi nào sau đây của người lao động thể hiện nguyên nhân thất nghiệp cơ cấu?

A. Chưa muốn tìm việc làm.

B. Nghỉ việc do bị ốm nặng.

C. Bị tinh giản biên chế.

D. Dịch chuyển công việc.

Câu 11. Cụm từ viết tắt GDP/người thể hiện chỉ tiêu nào dưới đây của tăng trưởng kinh tế?

A. Tổng sản phẩm quốc nội theo đầu người.

B. Tổng sản phẩm quốc dân theo đầu người.

C. Tổng sản phẩm quốc dân.

D. Tổng sản phẩm quốc nội.

Câu 12. : Theo quy định của pháp luật, người có hành vi tự ý xâm nhập chỗ ở của người khác mà không được sự đồng ý của chủ nhà có thể bị xử lý như thế nào?

A. Buộc xin lỗi công khai.

B. Xử phạt hành chính.

C. Phạt tù từ 03 tháng đến 2 năm.

D. Bồi thường tổn thất tài sản nếu có.

Câu 13. : Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp

A. nguy hiểm đến tính mạng.

B. có bằng chứng rõ ràng.

C. bắt người khẩn cấp.

D. phạm tội quả tang.

Câu 14. Hình thức thể hiện bên ngoài của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam **không** gồm nội dung nào sau đây?

A. Nghị định.

B. Bộ luật

C. Pháp lệnh.

D. Ngành luật.

Câu 15. Trường hợp nào sau đây **không** được thực hiện quyền bầu cử?

A. Người đang bị nghi ngờ vi phạm pháp luật.

B. Người đang thi hành án phạt tù.

C. Người đang đi công tác ở biên giới, hải đảo.

D. Người đang điều trị ở bệnh viện.

PHẦN 1. Đọc thông tin sau, trả lời câu hỏi 16, 17

Việc thực hiện chi ngân sách trong những năm qua đã góp phần giảm tỉ lệ đói nghèo, mạng lưới an sinh xã hội ngày càng được nâng cao, chất lượng cuộc sống người dân dần cải thiện tích cực. Nhà nước đã dành gói hỗ trợ hàng trăm nghìn tỷ đồng từ ngân sách cho các đối tượng có thu nhập thấp vay để mua nhà. Ngoài ra, ngân sách nhà nước cũng đã chi để hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả bão, mưa lũ và khôi phục sản xuất sau thiên tai, dịch bệnh; cứu trợ, cứu đói cho nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai. Chính phủ đã ban hành nhiều quyết sách nhằm thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm. Một trong những biện pháp đó là tăng chi ngân sách và giảm thuế cho các doanh nghiệp.

Câu 16. Trong thông tin trên, nhận định nào sau đây thể hiện chính sách bảo đảm các dịch vụ xã hội cơ bản của nhà nước?

A. Chính sách ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm.

B. Nhà nước đã dành gói hỗ trợ từ ngân sách cho các đối tượng có thu nhập thấp vay để mua nhà.

C. Mạng lưới an sinh xã hội ngày càng được nâng cao, chất lượng cuộc sống người dân dần cải thiện tích cực.

D. Ngân sách nhà nước chi để hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả bão, mưa lũ và khôi phục sản xuất.

Câu 17. Trong thông tin trên, nhận định nào sau đây phù hợp với vai trò của ngân sách Nhà nước?

- A. Ngân sách nhà nước đã thể hiện vai trò cung cấp nguồn tài chính để duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước.
- B. Ngân sách nhà nước đã thể hiện vai trò điều tiết thu nhập qua thuế và quỹ phúc lợi xã hội.
- C. Việc chính phủ ban hành nhiều chính sách hỗ trợ trên thể hiện sự bất bình đẳng xã hội.
- D. Nhà nước đã có nhiều quyết sách như tăng chi ngân sách, giảm thuế cho các doanh nghiệp.

Câu 18. Sau khi đi làm ổn định, chị H và chồng cùng bàn bạc và thống nhất rằng trong vòng 2 năm sẽ tích lũy đủ tiền để mua một chiếc xe máy và tiết kiệm được 120 triệu đồng để dự phòng. Việc làm của vợ chồng chị H thuộc bước nào trong quá trình lập kế hoạch thu chi gia đình?

- A. Xác định các khoản chi tiêu.
- B. Phân bổ tỷ lệ thu – chi.
- C. Thiết lập mục tiêu tài chính.
- D. Xác định nguồn thu nhập.

Câu 19. Việc học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, mồ côi được nhà nước miễn, giảm học phí là nhằm đảm bảo quyền

- A. được phát triển năng khiếu.
- B. bình đẳng về điều kiện học tập.
- C. học tập không bị hạn chế.
- D. bình đẳng về cơ hội học tập.

Câu 20. Trong một lễ hội văn hóa truyền thống, phần biểu diễn của anh M có nội dung quảng cáo thuốc lá. Theo quy định của pháp luật Việt Nam, hành vi vi phạm Anh M phải chịu trách nhiệm pháp lý nào?

- A. Bị cấm hoạt động văn hoá.
- B. Bị xử phạt hành chính.
- C. Quyền tự do nên không bị xử lý.
- D. Chịu trách nhiệm hình sự.

Câu 21. Quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lý, chi phối trực tiếp tài sản là quyền

- A. cho mượn tài sản.
- B. sử dụng tài sản.
- C. chiếm hữu tài sản.
- D. định đoạt tài sản.

PHẦN 1. Đọc thông tin sau trả lời câu hỏi 22, 23, 24

Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế là nền kinh tế có độ mở lớn với mạng lưới 16 hiệp định thương mại tự do (FTA) đang thực thi. Năm 2024, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của nước ta đạt mức kỷ lục trên 750 tỷ USD. Đặc biệt, việc ký kết Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện (CEPA) với Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) vào tháng 10/2024 đã mở ra cơ hội thâm nhập sâu vào thị trường Trung Đông. Bên cạnh đó, các hiệp định đa phương như CPTPP và RCEP đang giúp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Về đầu tư, tính đến cuối năm 2024, vốn FDI thực hiện tại Việt Nam ước đạt khoảng 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm trước. (*Báo cáo số 215/BC-TCTK ngày 29/12/2024 của Tổng cục Thống kê về Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024*).

Câu 22. Theo thông tin trên, hoạt động kinh tế đối ngoại nào là động lực chính giúp tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt mức kỷ lục?

- A. Tín dụng quốc tế.
- B. Đầu tư quốc tế.
- C. Thương mại quốc tế.
- D. Chuyển giao công nghệ.

Câu 23. Việc ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do giúp Việt Nam đạt được lợi ích chủ yếu nào sau đây?

- A. Giảm phụ thuộc vào kinh tế thế giới bằng cách kiểm soát chặt hoạt động xuất nhập khẩu.
- B. Thu hẹp phạm vi thị trường nội địa để tập trung phát triển xuất khẩu.
- C. Mở rộng thị trường xuất khẩu, tận dụng ưu đãi thuế quan và thúc đẩy tăng trưởng thương mại.
- D. Hạn chế cạnh tranh từ hàng hóa nước ngoài thông qua các rào cản thương mại.

Câu 24. Hiệp định RCEP mà Việt Nam tham gia là biểu hiện của hình thức hội nhập kinh tế nào?

- A. Hội nhập đơn phương.
- B. Liên minh tiền tệ.

C. Hội nhập khu vực.

D. Hội nhập song phương.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Việt Nam ngày càng thực sự phát huy vai trò của mình trong việc tham gia ngày càng sâu rộng vào quá trình liên kết khu vực và thế giới. Là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ năm 1995, nước ta tham gia tích cực và đóng góp vào quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, tham gia các tổ chức và diễn đàn khác như Diễn đàn An ninh khu vực (ARF), Cộng đồng kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) Diễn đàn cấp cao Đông Á (EAS), Cộng đồng Pháp ngữ, Phong trào không liên kết... Nước ta đã tham gia nhiều Hiệp định thương mại tự do song phương và khu vực và đang đàm phán các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Hiệp định đối tác hợp tác kinh tế khu vực (RCEP). Từ đó nhiều doanh nghiệp phải thay đổi nguồn nguyên liệu để đáp ứng quy tắc xuất xứ.

a) Các doanh nghiệp phải thay đổi nguồn nguyên liệu để đáp ứng quy tắc xuất xứ là bước điều chỉnh các điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.

b) Khi hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam là quốc gia đang phát triển nên phải tuân thủ các quy định do các nước phát triển đặt ra.

c) Cộng đồng Pháp ngữ, Phong trào không liên kết là biểu hiện của hình thức hội nhập kinh tế khu vực.

d) Việt Nam cần vừa hội nhập kinh tế song phương vừa hội nhập kinh tế đa phương.

Câu 2. Nước Y và nước P đã ký kết hiệp định thương mại từ nhiều năm trước và cả hai nước đều là thành viên của WTO. Trong một lần tàu X là tàu thương mại của nước Y đi qua lãnh hải của nước P không phải xin phép, trên cơ sở quyền qua lại vô hại. Đang đi theo tuyến hành lang mà nước P ấn định cho tàu thuyền nước ngoài, tàu X bất ngờ thay đổi hành trình, không đi theo tuyến đường ấn định nữa. Tại một khu vực khác trong lãnh hải nước P, tàu X dừng lại, chuyển xăng dầu buôn lậu từ tàu của mình sang hai tàu khác. Lực lượng cảnh sát biển nước P đã đuổi theo, bắt giữ tàu X cùng toàn bộ thủy thủ trên tàu. Tàu X được đưa vào bờ biển nước P để xử lý vi phạm.

a) Hiệp định thương mại giữa nước Y và nước P không phải là căn cứ để giải quyết vấn đề xâm phạm chủ quyền quốc gia giữa nước Y và nước P.

b) Nước Y có quyền khởi kiện lên tổ chức WTO để kiện nước P về hành vi bắt giữ tàu thương mại đã vi phạm nguyên tắc tự do hóa thương mại của WTO.

c) Việc bắt giữ tàu X cùng toàn bộ thủy thủ tàu là phù hợp với quyền chủ quyền của quốc gia ven biển.

d) Chỉ các nước có ký hiệp định thương mại với nhau thì tàu thuyền thương mại của hai nước này mới được đi vào khu vực lãnh hải của nhau.

Câu 3. Doanh nghiệp V do ông H làm giám đốc kinh doanh trong ngành hàng xuất khẩu thủy hải sản. Doanh nghiệp quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động với mức lương thưởng xứng đáng và xây dựng một môi trường lao động an toàn, thông thoáng, bảo đảm sức khỏe. Vì vậy, năng suất lao động trong doanh nghiệp V khá cao; sản phẩm bảo đảm chất lượng theo cam kết, khách hàng rất tin tưởng; hiệu quả sản xuất kinh doanh và lợi nhuận ngày một tăng; qua đó việc đóng góp cho ngân sách nhà nước cũng đầy đủ và đúng hạn. Để tăng quy mô của doanh nghiệp, ông H đã huy động thêm 30% vốn điều lệ từ người lao động để chuyển đổi doanh nghiệp từ công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần.

a) Trong hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp V xây dựng một môi trường lao động an toàn, thông thoáng, bảo đảm sức khỏe là thực hiện trách nhiệm nhân văn.

b) Cổ đông là người lao động trong doanh nghiệp, chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã đóng góp.

c) Doanh nghiệp V tạo việc làm thường xuyên cho người lao động với mức lương, thưởng xứng đáng là thực hiện trách nhiệm kinh tế.

d) Người lao động không có quyền góp vốn vào doanh nghiệp để chuyển đổi mô hình doanh nghiệp lên công ty cổ phần.

Câu 4. Bà H là Giám đốc doanh nghiệp tư nhân, mở cửa hàng bán đồ dùng gia đình sau khi được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Từ khi thành lập doanh nghiệp, bà H tự đầu tư vốn, tự thuê người bán hàng. Doanh số bán hàng hằng ngày của cửa hàng được kê khai đầy đủ, chính xác, đến hạn nộp thuế, bà tự giác kê khai thuế và nộp thuế đầy đủ. Sau một thời gian kinh doanh có hiệu quả, bà H nhận thấy xu hướng tiêu dùng hiện đại ngày càng tăng, nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm gia dụng thông minh (như nồi chiên không dầu, máy lọc không khí, robot hút bụi) ngày càng nhiều. Bà H quyết định chuyển hướng từ các sản phẩm truyền thống sang các sản phẩm công nghệ cao, có nguồn gốc rõ ràng và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế vì vậy bà H đã tăng vốn kinh doanh của doanh nghiệp. Việc tăng vốn đầu tư của bà H được ghi chép đầy đủ vào sổ kế toán, nhưng lại không đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh.

a) Bà H tiến hành chuyển hướng kinh doanh từ các sản phẩm truyền thống sang các sản phẩm công nghệ cao thể hiện bước xác định ý tưởng kinh doanh từ lợi thế nội tại của bản thân.

b) Hoạt động kê khai, và nộp thuế đầy đủ cho cơ quan chức năng là thể hiện nghĩa vụ khi tham gia kinh doanh của bà H.

c) Bà H chưa được thực hiện quyền của công dân về kinh doanh.

d) Việc bà H theo dõi thị trường và nhận thấy nhu cầu tăng cao đối với các sản phẩm gia dụng thông minh thể hiện bước phân tích thị trường trong quá trình lập kế hoạch kinh doanh.

----HẾT---

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*